

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 735/2020/ KDTM-PT

Ngày 31 tháng 7 năm 2020

V/v: “Tranh chấp hợp đồng gia công”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Thảo,

Các Thẩm phán:

Bà Vũ Thị Hường,

Ông Lê Công Toại.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Bích Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Huỳnh Thị Kim Tuyên– Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 100/2020/TLPT-KDTM ngày 05 tháng 5 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng gia công”.

Do bản án sơ thẩm số 228/2020/KDTM-ST ngày 06/3/2020 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2776/2020/QĐ-PT ngày 01/6/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 6278/2020/QĐ-PT ngày 30/6/2020 giữa:

Nguyên đơn: Công ty TNHH XNK HG

Trụ sở: 2/6A1 khu phố 5, đường Nguyễn Văn Quà, PTHT, Q12, TPHCM

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Hoàng A1 (Theo Giấy ủy quyền ngày 26/6/2020)

Bị đơn: Công ty TNHH HV

Trụ sở: số 31/34 đường Ung Văn Khiêm, P25, QBT, TPHCM

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Phạm Thị Hồng N1 (Theo Giấy ủy quyền số 01-2019/HV ngày 29/3/2019)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tóm tắt nội dung vụ án và quyết định của bản án sơ thẩm như sau:

Theo đơn khởi kiện cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ và lời trình bày của các đương sự:

Ngày 05/9/2018, Công ty TNHH XNK HG (Từ đây viết tắt là Công ty HG) đã ký Hợp đồng gia công số 07-2018/HV-HG với Công ty TNHH HV (Từ đây viết tắt là Công ty HV) nội dung: Công ty HG cắt, may, ủi, đóng gói hàng hóa và vận chuyển hàng hóa là quần áo cho Công ty HV. Giá trị hợp đồng là 96.777.450 đồng (Chín mươi sáu triệu bảy trăm bảy mươi bảy nghìn bốn trăm năm mươi đồng), thời gian thanh toán là 30 ngày sau khi nhận hàng. Nguyên đơn đã giao hàng và đã xuất hóa đơn giá trị gia tăng số 0000052 ngày 03/10/2018 cho bị đơn với tổng số tiền là 108.022.068 đồng.

Ngày 04/10/2018, nguyên đơn và bị đơn ký Biên bản thanh lý hợp đồng, theo đó bị đơn còn nợ nguyên đơn 108.022.068 đồng. Do bị đơn không thanh toán nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn toàn bộ số tiền còn thiếu là 108.022.068 đồng (Một trăm lẻ tám triệu không trăm hai mươi hai ngàn không trăm sáu mươi tám đồng), trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Công ty HV có người đại diện theo ủy quyền là bà Phạm Thị Hồng N1 trình bày:

Công ty HV xác nhận có ký Hợp đồng gia công số 07-2018/HV-HG ngày 05/9/2018 với Công ty HG với giá trị hợp đồng là 96.777.450 đồng chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng. Sau khi nhận hàng, hai bên có ký Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 04/10/2018.

Tính đến ngày 15/5/2019, bị đơn vẫn còn nợ nguyên đơn với tổng số tiền là 108.022.068 đồng.

Công ty HV không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của Công ty HG do nguyên đơn Công ty HG còn nợ bị đơn Công ty HV số tiền 200.000.000 đồng của Hợp đồng gia công số 05-2018/HV-HG ngày 15/7/2018.

Bản án kinh doanh thương mại số 228/2020/KDTM-ST ngày 06/3/2020 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 91, khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 178, 179, 182 Luật thương mại năm 2005
- Căn cứ Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Căn cứ Khoản 1 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 đã được sửa đổi, bổ sung 2014.

Tuyên xử:

1. Về hình thức: Xử vắng mặt nguyên đơn, Công ty TNHH XNK HG và bị đơn, Công ty TNHH HV.

2. Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH XNK HG, buộc Công ty TNHH HV phải hoàn trả lại cho Công ty TNHH XNK HG số tiền còn thiếu là 108.022.068 đồng (Một trăm lẻ tám triệu không trăm hai mươi hai ngàn không trăm sáu mươi tám đồng) do bị đơn vi phạm các thỏa thuận đã ký tại Hợp đồng gia công số 07-2018/HV-HG ngày 05/9/2018. Trả làm một lần ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (Đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Công ty TNHH HV phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 5.401.103 đồng (Năm triệu bốn trăm lẻ một ngàn một trăm lẻ ba đồng), thi hành tại cơ quan Thi hành án có thẩm quyền.

Hoàn lại cho nguyên đơn Công ty TNHH XNK HG số tiền tạm ứng án phí đã đóng là 2.701.000 đồng theo biên lai thu số 20309 ngày 28 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 19/3/2020, Công ty HV kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn trình bày: Bị đơn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đơn phản tố đề ngày 18/3/2020 của Công ty HV buộc Công ty HG thanh toán số tiền 195.659.920 đồng để bù trừ nghĩa vụ với yêu cầu của nguyên đơn. Bị đơn không chấp nhận trả 108.022.068 đồng cho nguyên đơn, nguyên đơn chưa trả nguyên phụ liệu còn thừa.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm, buộc bị đơn phải trả số tiền 108.022.068 đồng (Một trăm lẻ tám triệu không trăm hai mươi hai ngàn không trăm sáu mươi tám đồng), không yêu cầu tính lãi chậm trả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng các quy định của pháp luật về xác định thẩm quyền, quan hệ tranh chấp và thu thập chứng cứ trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số

228/2020/KDTM-ST ngày 06/3/2020 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Căn cứ vào đơn khởi kiện Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh nhận ngày 16/01/2019 của nguyên đơn cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thì việc khởi kiện của nguyên đơn là tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh thương mại. Căn cứ vào địa chỉ trụ sở của bị đơn, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh áp dụng khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự để thụ lý giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

Bị đơn kháng cáo Bản án sơ thẩm nên thẩm quyền giải quyết thuộc thẩm quyền của Tòa Kinh tế Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh căn cứ theo điểm b khoản 3 Điều 38 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Đối với yêu cầu kháng cáo của bị đơn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đơn phản tố đề ngày 18/3/2020 của Công ty HV buộc Công ty HG thanh toán số tiền 195.659.920 đồng để bù trừ nghĩa vụ với yêu cầu của nguyên đơn.

Hội đồng xét xử xét thấy đây là yêu cầu vượt quá phạm vi xét xử phúc thẩm theo quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng dân sự nên không xét. Mặt khác đơn phản tố của Công ty HV tranh chấp phí gửi đơn hàng PO 292 đã được Tòa án nhân dân Quận 12 thụ lý số 55/2019/TLST-KDTM ngày 03/5/2019 do đó sẽ được giải quyết bằng bản án hoặc quyết định khác.

[2.2] Đối với yêu cầu của bị đơn không chấp nhận trả 108.022.068 đồng cho nguyên đơn, cho rằng nguyên đơn chưa trả nguyên phụ liệu còn thừa:

Hội đồng xét xử xét thấy, tại Điều 2 của Hợp đồng gia công số 07-2018/HV-HG ngày 05/9/2018 các bên đã thỏa thuận: “Bên A (Công ty HV) thanh toán cho bên B (Công ty HG) tổng tiền hàng và tiền thuế giá trị gia tăng trong vòng 30 ngày sau khi nhận được đầy đủ chứng từ” và tại mục II của Biên bản thanh lý hợp đồng số 07-2018/HV-HG ngày 04/10/2018 có ghi “Phần thanh toán: Bên A phải thanh toán cho bên B số tiền là 108.022.068 đồng”. Ngày 03/10/2018, Công ty HG đã xuất hóa đơn giá trị gia tăng số 0000052 với nội dung “gia công may quần FA11040 theo Hợp đồng gia công số 07-2018/HV-HG ngày 05/9/2018”. Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện bị đơn xác nhận đối với Hợp đồng gia công số 07-2018/HV-HG ngày 05/9/2018 bị đơn vẫn còn nợ nguyên đơn với tổng số tiền là 108.022.068 đồng, đã nhận được hóa đơn giá trị gia tăng.

Đối với yêu cầu trả nguyên vật liệu còn thừa: Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện nguyên đơn xác nhận đã hoàn trả đầy đủ nguyên vật liệu bằng chứng là Biên bản thanh lý hợp đồng số 07-2018/HV-HG ngày 04/10/2018. Hội đồng xét xử xét thấy tại mục IV Điều khoản chung ghi: “ Hai bên đã thanh lý nguyên phụ

liệu gia công xong; Sau khi hai bên đã thanh toán cho nhau hết số tiền nêu trên thì hợp đồng trên xem như chấm dứt”. Vậy đủ cơ sở để xác định hai bên đã thanh toán xong nguyên phụ liệu, chỉ còn lại số tiền phải trả 108.022.068 đồng. Do đó trình bày của đại diện bị đơn là không có cơ sở chấp nhận, cấp sơ thẩm buộc bị đơn phải trả 108.022.068 đồng là có cơ sở vì vậy cấp phúc thẩm giữ nguyên án sơ thẩm.

Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Do Hợp đồng gia công số 07-2018/HV-HG ngày 05/9/2018 các bên không thỏa thuận về lãi chậm thanh toán nên mức lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành án được quyết định theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 306 Luật thương mại, cấp sơ thẩm xác định theo Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 là chưa chính xác.

[3] Về án phí:

Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm tính trên nghĩa vụ về số tiền phải trả cho nguyên đơn là 108.022.068 đồng;

Án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm: Yêu cầu kháng cáo của Công ty HV không được chấp nhận, giữ nguyên bản án sơ thẩm nên Công ty HV phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm căn cứ theo quy định tại Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 309 Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Giữ nguyên Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 228/2020/KDTM-ST ngày 06/3/2020 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ Điều 30, 38, 147, 148 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ các Điều 178, 179, 182 và 306 của Luật thương mại năm 2005;
- Căn cứ Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014;
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Buộc Công ty TNHH HV có trách nhiệm trả cho Công ty TNHH XNK HG số tiền 108.022.068 đồng (Một trăm lẻ tám triệu không trăm hai mươi hai ngàn không trăm sáu mươi tám đồng) ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Công ty TNHH XNK HG cho đến khi thi hành án xong, Công ty TNHH HV còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị

trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả, theo quy định tại Điều 306 Luật thương mại.

[2] Về án phí:

- Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty TNHH HV phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm 5.401.103 đồng (Năm triệu bốn trăm lẻ một ngàn một trăm lẻ ba đồng).

Công ty TNHH XNK HG không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho Công ty TNHH XNK HG số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 2.701.000 (Hai triệu bảy trăm lẻ một nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0020309 ngày 28/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm: Công ty TNHH HV phải chịu án phí phúc thẩm 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0017865 ngày 27/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- TAND Q. Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q. Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Bích Thảo